

## ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP NGỮ VĂN LỚP 8A

TỪ(24- 28 /02/2020

### VĂN BẢN NHỚ RỪNG -THẾ LỮ

#### I. MỤC TIÊU

##### 1/ Kiến thức, kĩ năng:

Sau khi học xong bài này, học sinh:

##### a. Kiến thức:

- Nắm được thông tin cơ bản về tác giả Thế Lữ và tác phẩm *Nhớ rừng* (thể thơ, phương thức biểu đạt, bố cục...)
- Hiểu được giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ
- Vận dụng để làm bài tập đọc hiểu

##### b. Kỹ năng:

Rèn kĩ năng trình bày miệng, viết những kiến thức trọng tâm nội dung

VB *Nhớ rừng*.

##### 2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh:

##### a. Các phẩm chất:

- Trân quý cuộc sống độc lập tự do hôm nay được hưởng
- Sống có trách nhiệm

##### b. Các năng lực chung:

Năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp..

##### c. Các năng lực chuyên biệt:

Năng lực tạo lập văn bản

#### II. CHUẨN BỊ

##### 1. Giáo viên

- Đọc tư liệu tham khảo, xây dựng hệ thống bài tập phù hợp với đối tượng HS.

##### 2. Học sinh

- Ôn lại toàn bộ lí thuyết của bài 18.

#### III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

##### 1. Kiểm tra: sự chuẩn bị

##### 2. Ôn tập

Hoạt động của thầy và trò	Nội dung cần đạt
<p><b><u>A. Lí thuyết:</u></b></p> <p>- GV cho hs đọc diễn cảm lại VB( 1-2 Hs đọc)</p>	<p><b><u>A. Lí thuyết:</u></b></p> <p>1. Đọc diễn cảm VB.</p> <p>2. Vài nét về tác giả tác phẩm.</p> <p>*Tác giả: +Nguyễn Thế Lữ (1907-1989) Quê Bắc Ninh.</p> <p>+Nhà thơ tiêu biểu nhất của phong trào thơ Mới (1932-</p>

<p>- Nhắc lại vài nét cơ bản về Tác giả, tác phẩm?</p>	<p>1945) có công đầu đem lại chiến thắng cho thơ Mới lúc ra quân.</p>
<p>- ND của VB? Bố cục VB?</p>	<p>*Tác phẩm. - Nhớ rừng là bài thơ nổi tiếng đầu tiên của Thế Lữ, in trong tập “Mấy vần thơ”.(1935) - Sự ra đời của bài thơ góp phần vào sự thắng lợi của PTTM. - Là bài thơ viết theo thể thơ 8 chữ hiện đại</p>
<p><b><u>B. Bài tập:</u></b> GV chép đề lên bảng GV hướng dẫn HS làm bài</p>	<p>3. Nội dung VB 4. Bố cục VB</p> <p><b><u>B. Bài tập:</u></b> <b><u>Bài 1: Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:</u></b></p> <p style="text-align: center;"><i>“Gậm một khối căm hờn trong cũi sắt Ta nằm dài trông ngày tháng dần qua Khinh lũ người kia ngạo mạn ngẩn ngơ Gương mắt bé giễu oai linh rừng thẳm Nay sa cơ bị nhục nhằn tù hãm Để làm trò lạ mắt thứ đồ chơi Chịu ngang bầy cùng bọn gấu dở hơi Với cặp báo chuồng bên vô tư lự”</i></p>
<p>HS viết bài.</p>	<p>Câu 1. Bài thơ trên của tác giả? Thế Lữ C. Tố Hữu B. Vũ Đình Liên D. Tế Hanh</p> <p>Câu 2. Bài thơ trên được sáng tác trong hoàn cảnh nào? Câu 3. Tác phẩm nào cùng thể loại với bài thơ chứa đoạn thơ trên? Quê hương C. Khi con tu hú B. Ông đồ D. Ngắm trăng</p> <p>Câu 4: Nhân vật trữ tình trong bài thơ? Câu 5: Biện pháp tu từ trong hai câu thơ”Gậm một khối căm hờn trong cũi sắt/Ta nằm dài trông ngày tháng dần qua”.Tác dụng biện pháp tu từ trong hai câu thơ trên? Câu 6: Nội dung của khổ thơ? Câu 7.Có lên ứng xử với thực tại bằng hành động”Nằm dài</p>

GV sửa, thống nhất kiến thức chuẩn	<p>trông ngày tháng dần qua?</p> <p><b>Gợi ý:</b></p> <p><b>Câu 1:</b> Tác giả: Thế Lữ</p> <p><b>Câu 2:</b> Bài thơ được sáng tác năm 1934, in trong tập “Mấy vần thơ” năm 1935.</p> <p><b>Câu 3:</b> Quê hương</p> <p><b>Câu 4:</b> Nhân vật trữ tình trong bài thơ là con hổ-là thi sĩ, là đại diện cho một lớp người, lớp thanh niên tiểu tư sản năm 30 của thế kỉ XX.</p> <p><b>Câu 5:</b> Biện pháp đảo ngữ. Dòng thứ nhất”Gậm một khối căm hờn trong cũi sắt”đảo lên trước thủ thể “ta”.</p> <p>-Tác dụng: Đảo ngữ nhấn mạnh tâm trạng đau thương của mãnh hổ.</p> <p><b>Câu 6:</b> Tâm trạng đau khổ của mãnh hổ, thái độ không làm hòa với thực tại tầm thường.</p> <p><b>Câu 7:</b> - “Năm dài trông ngày tháng dần qua”-đó là cách ứng xử không làm hòa với thực tại, nói cách khác là thái độ bất mãn.</p> <p>- Tùy thuộc vào hoàn cảnh chủ quan, khách quan mà con người có cách ứng xử khác nhau.</p> <p>- Nếu trước thực tại tầm thường, giả dối, xấu xa mà con người biết tác mình ra khỏi, giữ mình thanh sạch, không xu thời là biểu hiện của nhân cách cao đẹp.</p> <p>- Nhưng giữ mãi thái độ bất mãn với thực tại, không hành động để cải tạo thực tại, thay đổi thực tại là cách ứng xử tiêu cực.</p> <p><b>Bài 2: Cho đoạn trích:</b></p> <p><i>“Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối, Ta say mồi đứng uống ánh trăng tan? Đâu những ngày mưa chuyển bốn phương ngàn Ta lặng ngắm giang san ta đổi mới? Đâu những bình minh cây xanh nắng gội Tiếng chim ca giấc ngủ ta tưng bừng?”</i></p>
------------------------------------	---

*Đâu những chiều lênh láng máu sau rừng*

*Ta đợi chết mảnh mặt trời gay gắt*

*Để ta chiếm lấy riêng phần bí mật?*

*Than ôi! thời oanh liệt nay còn đâu?"*

**Câu 1.** Đoạn thơ trích trong tác phẩm nào? của ai?

**Câu 2.** Bài thơ trên có vị trí như thế nào trong sự nghiệp của nhà thơ và phong trào thơ mới?

**3.** Bthơ được làm theo thể thơ nào?T/0phẩm nào cùng thể loại với bthơ trên?

**Câu 4.** PTBD chính của đoạn thơ?

**Câu 5.** Nêu nội dung chính của đoạn thơ?

**Câu 6.** Khổ thơ sử dụng bao nhiêu câu nghi vấn? Những câu nghi vấn trong đoạn thơ dùng để làm gì? Cách dùng

**Câu 7.** Trong khổ thơ trên tác giả sử dụng những biện pháp nghệ thuật nào? Nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đthơ trên?

**Câu 8.** "Than ôi!" thuộc kiểu câu gì? Hành động nói nào? T/dụng?

**Câu 9.** Nhân vật con hổ cho em bài học gì về giá trị sống?

**Gợi ý:**

**Câu 1:** Văn bản :Nhớ rừng Tác giả: Thế Lữ

**Câu 2:** Là một trong những bài thơ tiêu biểu nhất của Thế Lữ và là tác phẩm góp phần mở đường cho sự thắng lợi của thơ Mới.

**Câu 3:** Thể thơ 8 chữ tự do(thơ mới) Bài thơ" Quê hương" TếHanh.

**Câu 4:**.PTBD chính: Biểu cảm. PTBD:Miêu tả, biểu cảm.

**Câu 5:** Nỗi nhớ tiếc của con hổ về quá khứ tự do, huy hoàng khi ở núi rừng đại ngàn. Đó cũng chính là tâm sự của người dân Việt Nam sống trong hoàn cảnh mất nước, nhớ về đất nước một thời đã qua.

**Câu 6:** 5 câu nghi vấn. Dùng bộc lộ cảm xúc. Cách dùng: gián tiếp.

	<p><b>Câu 7:</b> Biện pháp nghệ thuật: điệp ngữ, câu hỏi tu từ, câu cảm thán, liệt kê, ẩn dụ. Tác dụng của những biện pháp đó là làm nổi bật nội dung : sự hoài niệm về quá khứ vàng son của mảnh hổ. Đó cũng chính là tâm sự của người dân Việt Nam sống trong hoàn cảnh mất nước, nhớ về đất nước một thời đã qua.</p> <p><b>Câu 8:</b> Câu cảm thán. Hành động: bộc lộ cảm xúc. Cách dùng: trực tiếp. Tác dụng: bộc lộ nỗi nhớ tiếc khôn nguôi của mảnh hổ về quá khứ vàng son, tự do, oanh liệt của mình.</p> <p><b>Câu 9:</b> Nhân vật trữ tình trong bài thơ " Nhớ rừng" của Thế Lữ là nhân vật con hổ. Nhân vật con hổ là tượng trưng cho những khát khao tự do. Bởi thế nó gợi cho ta nhiều bài học về giá trị sống: Chúng ta có cuộc sống hòa bình, ấm no, hạnh phúc như ngày hôm nay là nhờ sự đấu tranh quên mình của ông cha ta ngày trước. Vì vậy chúng ta phải trân trọng, yêu quý cuộc sống tự do mà ngày nay chúng ta đang được hưởng, trân trọng quá khứ, cần phải nỗ lực phấn đấu để có cuộc sống tốt đẹp.</p>
--	--

#### 4. Hướng dẫn về nhà

- Hoàn thiện bài tập VB *Nhớ rừng*

Đại Thắng ngày 26/ 02 năm 2020

Người thực hiện

**Vũ Thành Dũng**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP NGỮ VĂN LỚP 8A**  
**TỪ( 02- 07 /03/2020)**

**VĂN BẢN QUÊ HƯƠNG - Tế Hanh**

**I. MỤC TIÊU**

**1/ Kiến thức, kĩ năng:**

Sau khi học xong bài này, học sinh:

**a. Kiến thức:**

- Nắm được thông tin cơ bản về tác giả Tế Hanh và tác phẩm *Quê hương* (thể thơ, phương thức biểu đạt, bố cục...)
- Hiểu được giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ
- Vận dụng để làm bài tập đọc hiểu

**b. Kỹ năng:**

Rèn kĩ năng trình bày miệng, viết những kiến thức trọng tâm nội dung VB *Quê hương*

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh:**

**a. Các phẩm chất:**

- Trân quý cuộc sống độc lập tự do hôm nay được hưởng
- Sống có trách nhiệm

**b. Các năng lực chung:**

Năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp..

**c. Các năng lực chuyên biệt:**

Năng lực tạo lập văn bản

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

- Đọc tư liệu tham khảo, xây dựng hệ thống bài tập phù hợp với đối tượng HS.

**2. Học sinh**

- Ôn lại toàn bộ lí thuyết của bài 19.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Kiểm tra: sự chuẩn bị**

**2. Ôn tập**

HĐ của thầy và trò	Nội dung
Nhắc lại kiến thức về tác giả, tác phẩm	<p><b>PHẦN 1: Ôn luyện lại kiến thức chung:</b></p> <p><b>1. Giới thiệu chung về tác giả:</b></p> <p>1. Ngay từ những sáng tác đầu tay, Tế Hanh cho thấy tâm hồn ông luôn gắn bó với quê hương. “Tôi thấy Tế Hanh là</p>

<p>HS trả lời, Hs khác nhận xét. Gv chuẩn xác và mở rộng</p> <p>GV cho Hs vận dụng kiến thức đã học làm bài tập vận dụng và cảm thụ.</p>	<p>một người tinh lảm. Tế Hanh đã ghi được đôi nét rất thần tình về cảnh sinh hoạt chốn quê hương. Người nghe như thấy cả những điều không hình sắc, không thanh âm như “mảnh hồn làng” trên “cánh buồm giương”, như tiếng hát của hương đồng quyến rũ con đường quê nhỏ nhỏ. Thơ Tế Hanh đưa ta vào thế giới thật gần gũi thường ta chỉ thấy một cách mờ mờ, cái thế giới những tình cảm ta đã âm thầm trao cho cảnh vật: sự mệt mỏi say sưa của con thuyền lúc trở về bến, nỗi khổ đau chất chứa trên toa tàu nặng trĩu những buồn vui sầu tủi của một con đường. Tế Hanh luôn nói đến những con đường. Cũng phải. Trên những con đường có biết bao băng khuâng hồi hộp!</p> <p>Nhưng Tế Hanh sở dĩ nhìn đời một cách sâu sắc như thế là vì người sẵn có một tâm hồn tha thiết”.</p> <p><b>2. Tác phẩm</b> Cũng giống như <i>Nhớ rừng</i>, <i>Quê hương</i> thuộc thể thơ 8 chữ nhưng đó là thể thơ 8 chữ xuất hiện ở thời đại Thơ mới (khác với thể hát trước đây). So với hát nói, thể thơ 8 chữ trong Thơ mới phóng khoáng hơn, tự do hơn. Qua bài thơ này, Tế Hanh đã dựng lên một bức tranh đẹp đẽ, tươi sáng, bình dị về cuộc sống của con người và cảnh sắc của một làng quê ven biển bằng tình cảm quê hương sâu đậm, đắm thắm.</p> <p><b>PHẦN II. Luyện tập</b></p> <p><b><u>Bài tập 1:</u> Đọc đoạn thơ sau trả lời câu hỏi.</b></p> <p><i>Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá. Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã Phăng mái chèo, mạnh mẽ vượt trường giang. Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng Rướn thân trắng bao la thâu góp gió...</i></p>
--	--

<p>HS trả lời, Hs khác nhận xét. Gv chuẩn xác và mở rộng</p>	<p><b>Câu 1.</b> Đoạn thơ trích trong tác phẩm nào? của ai?</p> <p><b>Câu 2.</b> Tác phẩm đó tham gia vào phong trào thơ mới giai đoạn nào?</p> <p><b>Câu 3.</b> Bài thơ được làm theo thể thơ nào?</p> <p><b>Câu 4.</b> Tác phẩm nào cùng xuất hiện với bài thơ trên trong phong trào Thơ mới?</p> <p><b>Câu 5:</b> PTBD chính của đoạn thơ?</p> <p><b>Câu 6.</b> Nêu nội dung chính của đoạn thơ?</p> <p><b>Câu 7.</b> Trong khổ thơ trên tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?</p> <p><b>Câu 8.</b> Nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn thơ trên?</p> <p><b>Câu 9.</b> Từ bài thơ <i>Quê hương</i>, em có suy nghĩ gì về vai trò của biển đảo trong cuộc sống của chúng ta?</p> <p>Gợi ý:</p> <p>Câu 1: Quê hương ( Tế Hanh)</p> <p>Câu 2: Phong trào Thơ mới chặng cuối</p> <p>Câu 3: Thể thơ 8 chữ</p> <p>Câu 4: Ông đồ, Nhớ rừng</p> <p>Câu 5: Miêu tả , biểu cảm</p> <p><b>Câu 6:</b> Cảnh đoàn thuyền đánh cá ra khơi</p> <p><b>Câu 7:</b> So sánh( chiếc thuyền- con tuấn mã, cánh buồm- mảnh hồn làng)</p> <p><b>Câu 8:</b> - Diễn tả ấn tượng khí thế băng tới dũng mãnh của con thuyền khi ra khơi. -Làm cho cánh buồm trắng quen thuộc bỗng trở nên lớn lao, thiêng liêng và thơ mộng.</p> <p><b>Câu 9:</b> Biển đảo Việt Nam là phần lãnh thổ thiêng liêng không thể tách rời của đất nước Việt Nam. Nó là gia tài mà ông cha ta bao đời không tiếc máu xương để giữ gìn, khai thác và truyền lại cho con cháu. - Qua ngàn đời, biển đảo luôn gắn chặt với cuộc sống của người ngư dân Việt Nam cả về vật chất lẫn tinh thần. Bởi</p>
--	---



vậy trong tiềm thức mỗi con người thì biển đảo là đất nước, mang sự sống và không gian sinh tồn của người Việt. Trách nhiệm của mỗi người dân Việt Nam nói chung và của tuổi trẻ nói riêng là ra sức giữ gìn toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chủ quyền và phát huy tiềm năng của biển đảo quê hương.

**Bài tập 2:** Cho đoạn thơ:

*"Ngày hôm sau ồn ào trên bến đỗ  
Khắp dân làng tấp nập đón ghe về  
Nhờ ơn trời biển lặng cá đầy ghe  
Những con cá tươi ngon thân bạc trắng  
Dân chài lưới làn da ngăm rám nắng  
Cả thân hình nồng thở vị xa xăm  
Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm  
Nghe chát muối thấm dần trong thớ vỏ."*

**Câu 1:** Nêu xuất xứ của đoạn thơ trên.

**Câu 2:** Nêu hoàn cảnh ra đời của bài thơ.

**Câu 3:** Bài thơ được sáng tác bằng thể thơ nào? Kể tên bài thơ có cùng thể thơ với đoạn thơ trên.

**Câu 4:** Biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên? Nêu tác dụng?

**Câu 5:** Nêu nội dung của đoạn thơ trên.

**Câu 6:** Suy nghĩ của em về câu thơ: *"Nhờ ơn trời biển lặng cá đầy ghe"*

**Câu 7:** Từ đoạn thơ trên em hãy trình bày suy nghĩ về vai trò của biển đảo trong đời sống của con người Việt Nam.

**Gợi ý:**

**Câu 1:** Trích VB " Quê hương" của Tế Hanh

**Câu 2:** bài thơ được sáng tác năm 1939 khi tác giả xa quê theo học ở trường trung học Huế.

**Câu 3:** Thể thơ tự do 8 chữ. Bthơ cùng thể loại: "Nhớ rừng" của Thế Lữ

: Từ láy: *ồn ào, tấp nập*. T/d: gợi tả không khí đông đúc,

hân hoan, vui mừng của dân làng đón thuyền về bến. Niềm vui, niềm hạnh phúc tràn ngập rạng ngời khi đoàn thuyền đánh cá trở về bình yên và "cá đầy ghè".

NT nhân hóa -> Hình ảnh con thuyền nằm im một mình, nghỉ ngơi và biện pháp tu từ ẩn dụ chuyển đổi cảm giác (lắng nghe chất muối thấm dần trong thớ vỏ của nó.)

=> Con thuyền vô tri, vô giác trở nên hồn, một tâm hồn tinh tế. Cũng như người dân chài con thuyền ấy thấm đậm vị mặn mòi của biển khơi.

**Câu 5:** Nội dung: Cảnh đoàn thuyền về bến với không khí vui vẻ, rộn ràng và mãn nguyện.

**Câu 6:** *Niềm hạnh phúc bình dị và lời cảm tạ chân thành trời đất: người dân trở về bình an và nhiều cá, cuộc sống no đủ.* ("Nhờ ơn trời" như 1 tiếng reo vui, lời cảm tạ chân thành trời đất đã sóng yên "biển lặng" để người dân chài trở về an toàn.)

**Câu 7:** Biển đảo là phần thiêng liêng không thể tách rời của đất nước Việt Nam. Là gia tài mà ông cha ta không tiếc máu xương khai thác giữ gìn để truyền lại cho con cháu. Qua ngàn đời, biển đảo luôn gắn bó với đời sống của ngư dân Việt Nam nói riêng và người dân Việt Nam nói chung, cả về vật chất lẫn tinh thần. Bởi vậy, trong tiềm thức của người Việt, Biển đảo là đất nước, là sự sống, là không gian sinh tồn của dân tộc Việt. Trách nhiệm của mỗi công dân Việt Nam nói chung và đặc biệt tuổi trẻ là phải ra sức giữ gìn toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chủ quyền và phát huy tiềm năng của biển đảo quê hương.

**Bài tập 3**

1. Nhận định nào dưới đây nói đúng nhất tình cảm của Tế Hanh đối với cảnh vật, cuộc sống và con người của quê hương ông?

A. Nhớ về quê hương với những kỉ niệm buồn bã, đau xót, thương cảm.

B. Yêu thương, trân trọng, tự hào và gắn bó sâu sắc với cảnh vật, cuộc sống và con người của quê hương.

C. Gắn bó với cảnh vật, cuộc sống và con người của quê hương ông.

D. Cả A, B, C đều sai.

2. Dòng nào nói đúng nhất nội dung, ý nghĩa hai câu đầu trong bài thơ?

A. Giới thiệu nghề nghiệp và vị trí địa lí của làng quê nhà thơ.

B. Giới thiệu vẻ đẹp của làng quê nhà thơ.

C. Miêu tả cảnh sinh hoạt lao động của người dân làng chài.

D. Cả A, B, C đều đúng.

Hai câu mở đầu bài thơ có ý nghĩa gì đối với toàn bài?

3. Phân tích vẻ đẹp cảnh ra khơi đánh cá (từ câu 3 - câu 8)

4. Tế Hanh đã so sánh “cánh buồm” với hình ảnh nào?

A. Con tuần mã

C. Dân làng

B. Mảnh hồn làng

D. Quê hương

Hình ảnh đó có ý nghĩa như thế nào?

5. Cảm nhận của nhà thơ trước cảnh thuyền về ?

6. Em cảm nhận như thế nào về câu cuối cùng của bài thơ:

*Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá!*

### **Gợi ý**

1. Đáp án B.

2. Đáp án A.

Hai câu đầu giới thiệu ngắn gọn “làng tôi”. Đây là hai câu thơ giản dị nhưng nếu thiếu lời giới thiệu này, quê hương sẽ trở nên trừu tượng, thiếu sức truyền cảm.

3. Cảnh ra khơi đánh cá:

- Khung cảnh đẹp: trời yên biển lặng, báo hiệu một ngày tốt lành (chú ý các tính từ *trong, nhẹ, hồng*)

- Nổi bật lên trong không gian ấy là h/ảnh chiếc thuyền:+  
Như con tuần mã

	<p>+ Các từ gây ấn tượng mạnh: <i>hăng, phăng, vượt,...</i> nói lên sức mạnh và khí thế của con thuyền. Cảnh tượng hùng tráng, đầy sức sống.</p> <p>- Gắn liền với hành con thuyền là hành <i>dân trai tráng</i> ra khơi. Tất cả gợi lên một bức tranh lao động khoẻ khoắn tươi vui. (hồn thơ Tế Hanh trong bài thơ này khác với giọng buồn thương thường gặp trong Thơ mới).</p> <p>- Sự so sánh độc đáo:</p> <p><i>Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng</i>  <i>Rướn thân trắng bao la thâu góp gió ...</i></p> <p>+ Các động từ : giương, rướn nói về sức vươn mạnh mẽ</p> <p>+ Cách so sánh độc đáo: Ví cánh buồm giương to như mảnh hồn làng. Sự so sánh này khiến cho người đọc nhận thấy cả hình xác và linh hồn sự vật. Tất cả gần gũi nhưng thiêng liêng cao cả.</p> <p>+ Màu sắc và tư thế bao la thâu góp gió của con thuyền làm tăng thêm vẻ đẹp lãng mạn và bay bổng của hình tượng</p> <p>4. Đáp án B.</p> <p>So sánh “cánh buồm”to như “mảnh hồn làng” là hay, đặc sắc. Cánh buồm biểu tượng cho hình bóng và sức sống quê hương. Nó tượng trưng cho sức mạnh, lao động sáng tạo, ước mơ về ấm no hạnh phúc của quê nhà. Nó còn tiêu biểu cho chí khí và khát vọng chinh phục biển của đoàn trai tráng bơi thuyền đi đánh cá.</p> <p>5. Cảnh thuyền về qua cảm nhận của tác giả:</p> <p>- Sự tấp nập đông vui, sự bình yên hạnh phúc đang bao phủ cuộc sống nơi đây.</p> <p>- Hình ảnh con người được miêu tả rất đẹp: vừa khoẻ mạnh, vừa đậm chất lãng mạn. Họ như những đứa con của Thần Biển.</p> <p>- Con thuyền nghỉ ngơi nhưng phía sau cái <i>im bên môi</i> là sự chuyển động: <i>Nghe chất muối thấm dần trong thớ vỏ</i>. Câu thơ có sự chuyển đổi cảm giác thú vị. Sự vật như</p>
--	--

	<p>bỗng có linh hồn.</p> <p>Đoạn thơ cho thấy tình yêu quê hương sâu sắc của nhà thơ.</p> <p>6. Câu thơ cho thấy:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Lúc nào quê hương cũng in sâu trong tâm trí nhà thơ.</li><li>- Câu thơ có vẻ đẹp giản dị như lời nói thường nhưng phải yêu quê hương đến mức nào mới có cách nói như thế.</li></ul>
--	---

### **3. Củng cố, hướng dẫn**

- Học bài, chuẩn bị tiếp tục ôn tập các kiến thức về VB "Khi con tu hú"

Đại Thắng ngày 29/ 02 năm 2020

Người thực hiện

**Vũ Thành Dũng**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP NGŨ VĂN LỚP 8A**  
**TỪ( 09- 14 /03/2020)**  
**VĂN BẢN KHI CON TU HỨ**

**I. MỤC TIÊU**

**1/ Kiến thức, kĩ năng:**

Sau khi học xong bài này, học sinh:

**a. Kiến thức:**

- Nắm được thông tin cơ bản về tác giả Tố Hữu và tác phẩm *Khi con tu hú* (thể thơ, phương thức biểu đạt, bố cục...)
- Hiểu được giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ
- Vận dụng để làm bài tập đọc hiểu

**b. Kỹ năng:**

Rèn kĩ năng trình bày miệng, viết những kiến thức trọng tâm nội dung VB *Khi con tu hú*.

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh:**

**a. Các phẩm chất:**

- Trân quý cuộc sống độc lập tự do hôm nay được hưởng
- Yêu thiên nhiên

**b. Các năng lực chung:**

Năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp..

**c. Các năng lực chuyên biệt:**

Năng lực tạo lập văn bản

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

- Đọc tư liệu tham khảo, xây dựng hệ thống bài tập phù hợp với đối tượng HS.

**2. Học sinh**

- Ôn lại toàn bộ lí thuyết của bài 22

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Kiểm tra: sự chuẩn bị**

**2. Ôn tập**

GV cùng HS nhắc lại những kiến thức cơ bản về	<p><b><u>I. Giới thiệu chung về tác giả, tác phẩm:</u></b></p> <p><b>1. Tác giả</b></p> <p>Nhà thơ Tố Hữu (1920 - 2002), tên khai sinh là Nguyễn Kim Thành, quê gốc ở làng Phù Lai, nay thuộc xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên – Huế.</p> <p>Sinh ra trong một gia đình nhà nho nghèo, từ sáu, bảy tuổi Tố Hữu đã học và tập làm thơ. Giác ngộ cách mạng trong thời kì Mặt trận</p>
---	--

tác giả tác phẩm	<p>Dân chủ và trở thành người lãnh đạo Đoàn Thanh niên Dân chủ ở Huế. Những bài thơ đầu tiên được sáng tác từ những năm 1937 - 1938. Tháng 4 - 1939, bị thực dân Pháp bắt, giam giữ ở các nhà lao miền Trung và Tây nguyên. Tháng 3-1942, vượt ngục Đắc Lay, tiếp tục hoạt động cách mạng, tham gia lãnh đạo Tổng khởi nghĩa tháng 8-1945 ở Huế. Sau Cách mạng, Tố Hữu đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng trong Đảng và chính quyền (từng là Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng).</p> <p>Tác phẩm đã xuất bản: <i>Từ ấy</i> (thơ, 1946); <i>Việt Bắc</i> (thơ, 1954); <i>Gió lộng</i> (thơ, 1961); <i>Ra trận</i> (thơ, 1971); <i>Máu và hoa</i> (thơ, 1977); <i>Một tiếng đờn</i> (thơ, 1992); <i>Xây dựng một nền văn nghệ lớn xứng đáng với nhân dân ta, thời đại ta</i> (tiểu luận, 1973); <i>Cuộc sống cách mạng và văn học nghệ thuật</i> (tiểu luận, 1981).</p> <p>Nhà thơ đã được nhận: Giải nhất Giải thưởng văn học Hội Nhà văn Việt Nam 1954 - 1955 (tập thơ <i>Việt Bắc</i>); Giải thưởng văn học ASEAN (1996); Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật (năm 1996).</p> <p><b>2. Tác phẩm:</b></p> <p><i>Khi con tu hú</i> được viết vào tháng 7- 1939 tại nhà lao Thừa Phủ (Huế). Đang say mê lý tưởng, đang nhiệt tình <i>dâng tất cả để tôn thờ chủ nghĩa</i>, nhà thơ cảm thấy ngột ngạt trong cảnh giam cầm. Nhưng với tinh thần cách mạng kiên trung, nhà thơ vẫn hướng về cuộc đời rộng lớn bằng tình cảm thiết tha và khát vọng tự cháy bỏng.</p> <p>Thơ viết trong tù có nhiều loại, thể hiện nhiều tâm trạng khác nhau. Có khi nhà thơ diễn tả nỗi khổ cực của người tù:</p> <p style="text-align: center;"><i>Bốn tháng cơm không no</i> <i>Bốn tháng đêm thiếu ngủ</i> <i>Bốn tháng áo không thay</i> <i>Bốn tháng không giặt giũ</i></p> <p style="text-align: right;">(Nhật kí trong tù - Hồ Chí Minh)</p> <p>Cũng có khi nhà thơ vượt lên trên cảnh ngộ tù đày để chủ động đến với thiên nhiên, rèn luyện ý chí.</p>
---------------------	---

<p>HS dựa vào kiến thức đ-ọc tìm hiểu để làm bài tập vận dụng</p>	<p>Nhưng phổ biến nhất là những câu thơ diễn tả nỗi khổ tinh thần của người chiến sĩ cách mạng. Càng khao khát được hoạt động, được cống hiến, người tù càng cảm thấy bức bối, uất ức khi bị giam hãm giữa bốn bức tường ngọt ngào, chứng kiến thời gian đằng đẵng cứ chậm chậm trôi qua trong khi ở bên ngoài, phong trào cách mạng đang sôi sục.</p> <p>* Về phương diện nghệ thuật, bài thơ cho thấy lục bát thực sự là thể thơ sở trường của Tố Hữu. Bài thơ giản dị thể hiện khả năng liên tưởng phong phú của nhà thơ và cách xây dựng hình ảnh gợi cảm, nhuần nhị.</p> <p><b><u>II. Luyện tập:</u></b></p> <p><b>Bài tập 1: Cho đoạn thơ: " Khi con ... ....từng không"</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Đoạn thơ trên nằm trong tác phẩm nào? Của ai?</li> <li>Bài thơ được viết trong hoàn cảnh nào?</li> <li>PTBD chính của đoạn thơ trên? PTBD nào được sử dụng trong đoạn thơ?</li> <li>B thơ được làm theo thể thơ nào? Tìm hai trường từ vựng có trong đ/ thơ?</li> <li>ND chính của đoạn thơ?</li> <li>Câu thơ: <i>"Trời xanh càng rộng càng cao Đôi con diều sáo lộn nhào tầng không."</i> Sử dụng BPNT gì? Tdụng?</li> <li>Xét về mục đích nói, câu <i>"Đôi con diều sáo lộn nhào tầng không"</i> thuộc kiểu câu gì? Chức năng của kiểu câu ấy?</li> <li>Hình ảnh nào xuất hiện hai lần trong bài thơ trên? Ý nghĩa của mỗi lần xuất hiện?</li> <li>Từ ND của đoạn thơ em hãy viết <b>đôi điều thắm thía về quê hương.</b></li> </ol> <p><b><u>Gợi ý:</u></b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Bài thơ "Khi con tu hú" của Tố Hữu</li> <li>Bài thơ được viết vào tháng 7 năm 1939 khi nhà thơ bị giam cầm tại nhà lao Thừa Phủ -Huế.</li> <li>PTBD: Miêu tả, biểu cảm.</li> </ol>
---	--



<p>GV gọi một số HS đọc bài và cùng nhận xét, chữa bài hoàn chỉnh</p>	<p>4. Lục bát. TTV chỉ màu sắc: vàng- đào- xanh; TTV chỉ hoạt động: gọi- ngân- lộn nhào.</p> <p>5. Bức tranh mùa hè qua tâm tưởng của người tù Cách mạng và nỗi nhớ đồng quê tự do. Qua đó ta thấy được tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống tha thiết, mãnh liệt của nhà thơ Tố Hữu.</p> <p>6. Nghệ thuật: điệp từ "càng". Ấn dụ: đôi con diều sáo</p> <p>Tác dụng: Điệp từ " càng" nhấn mạnh bức tranh mùa hè được mở ra theo chiều rộng, chiều cao làm cho không gian mùa hè trở lên thoáng đạt. Ấn dụ: đôi con diều sáo là biểu tượng của khát vọng tự do, thể hiện tâm hồn nhạy cảm, trí tưởng tượng phong phú của nhà thơ.</p> <p>Qua hai BPNT ta thấy được tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống của Tố Hữu.</p> <p>7. Kiểu câu: trần thuật. Chức năng: miêu tả.</p> <p>8. Hình ảnh: tiếng chim tu hú.</p> <p>Ý nghĩa: Tiếng chim tu hú mở đầu bài thơ là tin hạ, báo hiệu mùa hè đến.</p> <p>Tiếng chim tu hú cuối bài thơ là tiếng gọi của tự do, giục giã người tù trở về với Cách mạng, với đồng chí</p> <p><b>9. Đôi điều thắm thía về quê hương.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quê hương là tiếng gọi thiêng liêng trong trái tim mỗi người. Quê hương là nơi chúng ta sinh ra và lớn lên, nơi lưu giữ những kỉ niệm tuổi thơ. Trong tâm trí mỗi người quê hương luôn hiện ra với cảnh sắc tươi đẹp, con người đáng yêu, đáng quý.</li> <li>- Quê hương còn là điểm tựa vững vàng cho con người trong mọi hoàn cảnh, là nguồn cổ vũ động viên, là định hướng cho con người. Quê hương khi gần thì chúng ta trân trọng, yêu quý, khi xa thì ta khắc khoải mong nhớ. Vì thế chúng ta phải yêu quý trân trọng quê hương, phải xây đắp bảo vệ quê hương, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương, ước mong cho quê hương ngày càng giàu đẹp.</li> <li>- Yêu quê hương mỗi học sinh chúng ta phải học tập thật tốt, rèn luyện phấn đấu trở thành người công dân tốt góp phần xây dựng quê</li> </ul>
---	--

huong ngày càng giàu đẹp.

**Bài tập 2:** Cho đoạn thơ sau:

*Khi con tu hú gọi bầy  
Lúa chiêm đang chín, trái cây ngọt dần  
Vườn râm dậy tiếng ve ngân  
Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào  
Trời xanh càng rộng càng cao  
Đôi con diều sáo lộn nhào tầng không.  
(Ngữ Văn 8- tập II)*

**Câu 1:** Nêu xuất xứ của đoạn trích trên?

**Câu 2:** Bài thơ trên được làm theo thể thơ nào? Kể 2 văn bản cùng thể loại với VB trên?

**Câu 3:** Từ nào có thể thay thế được từ *dậy* trong câu thơ *Vườn râm dậy tiếng ve ngân*

**Câu 4:** Chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu văn sau để có câu nhận xét về cảnh mùa hè được miêu tả trong sáu câu thơ trên?

*Bằng tưởng tượng, nhà thơ đã khắc họa sinh động một bức tranh mùa hè.....*

**Câu 5:** Nội dung chính của đoạn thơ trên?

**Câu 6:** Xác định kiểu câu của câu thơ: *Lúa chiêm đang chín, trái cây ngọt dần*

**Câu 7:** Tìm ít nhất hai trường từ vựng trong đoạn thơ trên?

**Câu 8:** Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ cuối?

**Câu 9.** Cội nguồn vẻ đẹp bức tranh thiên nhiên cuộc sống trong cảnh tù đầy của nhà thơ Tố Hữu thể hiện trong bài thơ *khi con tu hú kêu*?

**Gợi ý:**

**Câu 1:** Khi con tu hú- Tố Hữu      **Câu 2:** Thể loại: thơ lục bát

**Câu 3:** Từ thay thế: rộn                      **Câu 4:** Rộn rã âm thanh và rực rỡ sắc màu

**Câu 5:** Đoạn thơ thể hiện tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống tha

	<p>thiết, mãnh liệt của nhà thơ Tố Hữu.</p> <p>Câu 6: Trần thuật</p> <p>Câu 7: -Màu sắc: xanh,vàng, đào -Hoạt động: gọi, lộn nhào,ngân...</p> <p>Câu 8: -Biện pháp tu từ ẩn dụ : đôi con diều sáo -Tác dụng:Biểu tượng của khát vọng, của tự do + Tâm hồn nhạy cảm,trí tưởng tượng phong phú của nhà thơ + Tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống của Tố Hữu</p> <p>Câu 9: Cội nguồn vẻ đẹp bức tranh thiên nhiên cuộc sống trong cảnh tù đầy của nhà thơ Tố Hữu thể hiện trong bài thơ <i>khi con tu hú</i> : <i>Là tình yêu cuộc sống, yêu quê hương, yêu tự do.</i></p>
--	---

### **3. Củng cố, hướng dẫn về nhà:**

- Học bài, chuẩn bị ôn tập văn ản (Quê hương ) tiếp

Đại Thắng ngày 07/ 03 năm 2020

Người thực hiện

**Vũ Thành Dũng**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP NGŨ VĂN LỚP 8A**  
**TỪ(16- 21 /03/2020)**  
**VĂN BẢN KHI CON TU HÚ ( TIẾP)**

## I. MỤC TIÊU

### 1/ Kiến thức, kĩ năng:

Sau khi học xong bài này, học sinh:

#### a. Kiến thức:

- Nắm được thông tin cơ bản về tác giả Tô Hữu và tác phẩm *Khi con tu hú* (thể thơ, phương thức biểu đạt, bố cục...)
- Hiểu được giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ
- Vận dụng để làm bài tập đọc hiểu

#### b. Kỹ năng:

Rèn kĩ năng trình bày miệng, viết những kiến thức trọng tâm nội dung VB *Khi con tu hú*.

### 2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh:

#### a. Các phẩm chất:

- Trân quý cuộc sống độc lập tự do hôm nay được hưởng
- Yêu thiên nhiên

#### b. Các năng lực chung:

Năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp..

#### c. Các năng lực chuyên biệt:

Năng lực tạo lập văn bản

## II. CHUẨN BỊ

### 1. Giáo viên

- Đọc tư liệu tham khảo, xây dựng hệ thống bài tập phù hợp với đối tượng HS.

### 2. Học sinh

- Ôn lại toàn bộ lí thuyết của bài 22

## III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

### 1. Kiểm tra: sự chuẩn bị

### 2. Ôn tập

HS dựa vào kiến thức đ- ọc tìm hiểu để làm bài tập vận dụng	<p><b><u>Bài 4:</u></b></p> <p style="text-align: center;"><b>Đọc bài thơ sau rồi trả lời câu hỏi:</b></p> <p style="text-align: center;">Khi con tu hú gọi bầy          Lúa chiêm đang chín trái cây ngọt dần          Vườn râm rộ tiếng ve ngân,          Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào</p>
---	---

	<p style="text-align: center;">Trời xanh càng rộng càng cao Đôi con diều sáo lộn nhào từng không....</p> <p style="text-align: center;">Ta nghe hè dậy trong lòng Mà chân muốn đạp tan phòng hè ôi Ngột làm sao chết uất thôi Con chim tu hú ngoài trời cứ kêu!</p> <p>Câu 1 : Nhan đề của bài thơ là gì? Tác giả bài thơ là ai ?</p> <p>Câu 2 : Bài thơ được sáng tác trong hoàn cảnh nào?</p> <p>Câu 3 : Bài thơ làm theo thể thơ gì?</p> <p>Câu 4 : Nội dung chủ yếu của bài thơ trên?</p> <p>Câu 5 : Vì sao tiếng chim tu hú lại tác động mạnh đến tâm hồn nhà thơ như thế?</p> <p>Câu 6: Câu “ Con chim tu hú ngoài trời cứ kêu!” là câu cảm thán đúng hay sai?</p> <p>Câu 7: Từ bài thơ cho em biết cội nguồn vẽ đẹp bức tranh thiên nhiên cuộc sống trong cảnh tù đày của nhà thơ Tố Hữu là gì?</p> <p><b><u>Gợi ý:</u></b></p> <p>Câu 1: - Nhan đề của bài thơ là “Khi con tu hú”. - Tác giả: Tố Hữu</p> <p>Câu 2: - Bài thơ được nhà thơ sáng tác vào tháng 7 năm 1939, khi ông bị thực dân Pháp giam trong nhà lao Thừa Phủ ( Huế)</p> <p>Câu 3: - Bài thơ được viết bằng thể thơ lục bát.</p> <p>Câu 4: - Bài thơ thể hiện sâu sắc lòng yêu cuộc sống và niềm khao khát tự do cháy bỏng của người chiến sĩ cách mạng trong cảnh tù đày.</p> <p>Câu 5: Vì đó là âm thanh của đời sống, là tiếng gọi của thời gian, là biểu tượng của tự do.</p> <p>Câu 6: Đúng. Vì căn cứ vào giọng điệu thơ và các động từ mạnh mà tác giả sử dụng trong bài thơ.</p> <p>Câu 7: - tình yêu cuộc sống. - tình yêu quê hương- tình yêu</p>
--	---

tự do.

**Bài 5: Cho đoạn thơ sau:**

*Khi con tu hú gọi bầy  
Lúa chiêm đang chín, trái cây ngọt dần  
Vườn râm dậy tiếng ve ngân  
Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào  
Trời xanh càng rộng càng cao  
Đôi con diều sáo lộn nhào tầng không.  
( Ngữ Văn 8- tập II)*

**Câu 1:** Đoạn thơ trên nằm trong tác phẩm nào? Của ai?

**Câu 2:** Bài thơ trên được làm theo thể thơ nào?.

**Câu 3** Từ nào có thể thay thế được từ *dậy* trong câu thơ  
*Vườn râm dậy tiếng ve ngân*

**Câu 4:** Chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu văn sau để có câu nhận xét về cảnh mùa hè được miêu tả trong sáu câu thơ trên? )

*Bằng tưởng tượng, nhà thơ đã khắc họa sinh động một bức tranh mùa*

*hè.....*  
.....

**Câu 5:** Nội dung chính của đoạn thơ trên?

**Câu 6:** Xác định hành động nói trong câu thơ: *Lúa chiêm đang chín, trái cây ngọt dần*

**Câu 7:** Tìm ít nhất hai trường từ vựng trong đoạn thơ trên?

**Câu 8:** Xác định và nêu tác dụng của BPTT được sử dụng trong hai câu thơ cuối?

**Câu 9:** Qua bức tranh thiên nhiên mùa hè trong tâm tưởng của nhà thơ trong 6 câu thơ đầu, em hãy viết đôi điều thẩm thía nhất về quê hương

**Gợi ý:**

Câu 1: Khi con tu hú- Tố Hữu      Câu 2: Thể loại: thơ lục bát

Câu 3: Từ thay thế: rộn              Câu 4: Rộn rã âm thanh và rực rỡ sắc màu

	<p>Câu 5: Đoạn thơ khắc họa bức tranh thiên nhiên mùa hè qua trí tưởng tượng của nhà thơ. Từ đó ta thấy được tình yêu thiên nhiên, tình yêu cuộc sống mãnh liệt của nhà thơ.</p> <p>Câu 6: Hành động nói: trình bày</p> <p>Câu 7: -Màu sắc: Xanh,vàng, đào -Hoạt động:Gọi, lộn nhào,ngân...</p> <p>Câu 8: -Biện pháp tu từ ẩn dụ : đôi con diều sáo -Tác dụng:Biểu tượng của khát vọng, của tự do + Tâm hồn nhạy cảm,trí tưởng tượng phong phú của nhà thơ + Tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống của Tố Hữu</p>
--	---

Đại Thắng ngày 14 / 03 năm 2020

Người thực hiện

**Vũ Thành Dũng**

## ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP NGŨ VĂN LỚP 8A

TỪ(23 /03 – 04/04 - /2020)

NGẮM TRĂNG, ĐI ĐƯỜNG - HỒ CHÍ MINH

(TRÍCH - NHẬT KÍ TRONG TỪ )

### I. MỤC TIÊU

#### 1/ Kiến thức, kĩ năng:

Sau khi học xong bài này, học sinh:

##### a. Kiến thức:

- Nắm được thông tin cơ bản về tác giả Hồ Chí Minh và tác phẩm *Nhật kí trong tù* cũng như hai bài thơ *Ngắm trăng và đi đường* (thể thơ, phương thức biểu đạt, bố cục...)

- Hiểu được giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ

- Vận dụng để làm bài tập đọc hiểu

##### b. Kỹ năng:

Rèn kĩ năng trình bày miệng, viết những kiến thức trọng tâm nội dung

VB *Ngắm trăng và đi đường*

#### 2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh:

##### a. Các phẩm chất:

- Trân quý cuộc sống độc lập tự do hôm nay được hưởng

- lạc quan

##### b. Các năng lực chung:

Năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp..

##### c. Các năng lực chuyên biệt:

Năng lực tạo lập văn bản

### II. CHUẨN BỊ

#### 1. Giáo viên

- Đọc tư liệu tham khảo, xây dựng hệ thống bài tập phù hợp với đối tượng HS.

#### 2. Học sinh

- Ôn lại toàn bộ lí thuyết của bài 23.

### III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### 1. Kiểm tra: sự chuẩn bị

#### 2. Ôn tập

Hoạt động của thầy và trò	Nội dung
	<p><b><u>I. Khái quát chung</u></b></p> <p><b>1. Ôn tập “Nhật kí trong tù”:</b></p>



1. Tập thơ “Nhật kí trong tù” được sáng tác trong hoàn cảnh nào?
- A. Khi Bác đang hoạt động cách mạng ở Pháp.  
 B. Khi Bác bị giam trong nhà tù của Tưởng Giới Thạch.  
 C. Khi Bác ở Việt Bắc lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Pháp.  
 D. Khi Bác ở Hà Nội lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ.

2. “Nhật kí trong tù” sáng tác bằng chữ gì?

- A. Chữ Hán  
 B. chữ Nôm  
 C. Chữ quốc ngữ  
 D. Chữ Pháp

## 2. Giới thiệu khái quát về “Nhật kí trong tù”.

Tập thơ có nhan đề là “Ngục trung nhật kí”, gồm 133 bài thơ chữ Hán, phần lớn là thơ tứ tuyệt. Tập thơ đã phản ánh một dũng khí lớn, một tâm hồn lớn, một trí tuệ lớn của người chiến sĩ vĩ đại. Ở đó, ta thấy một ngòi bút vừa hồn nhiên, giản dị, vừa hàm súc, sâu sắc; chất tình và chất thép, màu sắc cổ điển và tính chất hiện đại kết hợp một cách hài hoà.

“Nhật kí trong tù” có tác dụng bồi dưỡng lòng yêu nước, tình nhân ái và nhân sinh quan cách mạng cho thế hệ trẻ chúng ta.

Trong bài thơ “Đọc thơ Bác”, thi sĩ Hoàng Trung Thông viết:

*“ Ngục tối trái tim càng cháy lửa,  
 Xích xiềng không khoá nổi lời ca.  
 Trăm sông nghìn núi chân không ngã,  
 Yêu nước, yêu người, yêu cỏ hoa.”*

## II. Luyện đề “Ngắm trăng”

1. Bài “Ngắm trăng” thuộc thể thơ gì?

- A. Lục bát  
 B. Thất ngôn tứ tuyệt  
 C. Song thất lục bát  
 D. Thất ngôn bát cú

2. Câu “Trước cảnh đẹp đêm nay biết làm thế nào” là kiểu câu gì?

- A. Câu trần thuật  
 B. Câu nghi vấn  
 C. Câu cầu khiến  
 D. Cả A, B, C đều sai

3. Nối các từ phiên âm chữ Hán ở cột A với các từ dịch nghĩa tiếng Việt tương ứng ở cột B.

A	B
---	---

	<p>1. <i>lương tiêu</i> 2. <i>vô</i> 3. <i>song</i> 4. <i>vọng</i> 5. <i>thi nhân</i> 6. <i>tửu</i> 7. <i>minh nguyệt</i></p>	<p>a. ngắm b. nhà thơ c. trăng sáng d. cửa sổ e. cảnh đêm đẹp g. không h. rượu</p>
	<p>4. Dòng nào nói đúng nhất hoàn cảnh ngắm trăng của Bác? A. Trong khi đang đàm đạo việc quân trên thuyền. B. Trong đêm không ngủ vì lo lắng cho vận mệnh đất nước. C. Trong nhà tù thiếu thốn không rượu cũng không hoa. D. Trên đường đi hiu quạnh từ nhà tù này sang nhà tù khác. Hoàn cảnh ngắm trăng của Bác có gì khác thường?</p> <p>5. Câu thơ “Đổi thử lương tiêu nại nhược hà?” nói gì về tâm trạng của chủ thể trữ tình? A. Xao xuyến, bồi hồi      C. Buồn bã, chán nản C. Mừng rỡ, niềm nở      D. Bất bình giận dữ.</p> <p>6. Hai câu thơ: “Nhân hướng song tiền khán minh nguyệt – Nguyệt tòng song khích khán thi gia” sử dụng biện pháp nghệ thuật gì? A. Ẩn dụ      C. So sánh B. Hoán dụ      D. Đối xứng Hãy chỉ ra hiệu quả nghệ thuật của nó.</p> <p>7. Nhận định nào nói đúng nhất về hình ảnh Bác Hồ qua bài thơ “Ngắm trăng”? A. Một con người có khả năng nhìn xa trông rộng. B. Một con người có bản lĩnh cách mạng kiên cường. C. Một con người yêu thiên nhiên lạc quan. D. Một con người giàu lòng yêu thương.</p> <p>8. Hoàn cảnh ngắm trăng của Bác có gì đặc biệt? từ hoàn cảnh đó em hiểu thêm gì về Bác?</p> <p>9. So sánh phần dịch thơ và dịch nghĩa của bài thơ có điểm nào khác?</p>	

10. Phép đối trong câu 3,4 có tác dụng gì?

11. Có người cho rằng, *Nhật kí trong tù* là “cuộc vượt ngục về tinh thần” của Bác. Em có đồng ý với ý kiến ấy không? Hãy chỉ ra điều đó trong bài thơ này.

12. Trình bày ngắn gọn về nội dung và đặc điểm nghệ thuật của bài thơ “Ngắm trăng”.

13. Suu tầm một số câu thơ viết về trăng của Bác trong *Nhật kí trong tù*

### GỢI Ý

8. Thông thường người ta chỉ ngắm trăng trong hoàn cảnh thanh thoi, tâm hồn thư thái. Bác Hồ của chúng ta lại ngắm trăng trong một hoàn cảnh khác thường: trong nhà tù Tưởng Giới Thạch. Vì thế, câu thơ đầu cho thấy điều kiện “thương nguyệt”: không rượu, không hoa. Nhưng chính trong điều kiện ấy, ta mới thấy tâm hồn Hồ Chí Minh đích thực là tâm hồn của một nghệ sĩ lớn.

9. Câu thơ thứ 2 dịch chưa thật sát mặc dù người dịch là một nhà Hán học uyên thâm. Dịch sát câu này là: “Trước cảnh đẹp đêm nay, biết làm thế nào?” (nại nhược hà). *Biết làm thế nào* nói lên sự bối rối rất nghệ sĩ của Bác. Còn nếu nói *khó hững hờ* thì chưa làm nổi rõ sự nhạy cảm trong tâm hồn nghệ sĩ Hồ Chí Minh.

10. – Hai câu 3 – 4 sử dụng phép đối: đối trong từng câu và đối hai câu với nhau. Ngoài ra, hai từ song, hai từ khán ở hai câu và cùng vị trí (3,5) đã tạo nên sự hô ứng giữa trăng và người.

– Hiệu quả nghệ thuật:

+ Sự hô ứng, cân đối của hai câu thơ diễn tả mối quan hệ gắn bó, tri kỷ giữa trăng và người, cả hai cùng hướng về nhau, say nhau (ngắm).

+ Tạo nên hai không gian (trong cửa sổ – ngoài cửa sổ) bên trong tâm tối, bên ngoài đẹp đẽ. Con người đang hướng về trăng tức là hướng tới khung cảnh thơ mộng, bầu trời tự do.

11. Nhận xét này chính xác: song sắt nhà tù trở nên vô nghĩa. Nhà tù có thể giam cầm Hồ Chí Minh về thể xác nhưng không thể nào giam hãm tinh thần tự do của Bác.

12. – *Ngắm trăng* (Vọng nguyệt) là một thi phẩm đặc sắc trong *Nhật ký trong tù*. Với người tù Hồ Chí Minh, trăng tượng trưng cho vẻ đẹp cao quý thanh bình. Giữa Bác và trăng luôn có mối quan hệ gần gũi, tri kỷ, tri âm. *Ngắm trăng* cho ta hiểu sâu hơn về tình yêu thiên nhiên thắm thiết và phong thái ung dung tự tại của Hồ Chí Minh ngay cả trong ngục tù tăm tối.

– Về thể loại, *Ngắm trăng* thuộc thể tứ tuyệt. Đây là bài thơ tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật thơ Bác: Vừa cổ điển vừa hiện đại, vừa giản dị vừa hàm súc, hình tượng nhân vật trữ tình hiện lên với phong thái ung dung tự tại.

### **Bài tập về văn bản *Ngắm trăng***

1/ Hình ảnh Bác hiện lên như thế nào trong bài thơ " ngắm trăng " ?

2/ Chỉ ra và phân tích giá trị biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau :

Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ

Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ

Câu 1:

Mặc dù ở trong hoàn cảnh bị giam hãm trong tù : ko có rượu cũng chẳng có hoa nhưng Bác Hồ vẫn ko hề chán nản tuyệt vọng mà ngược lại người vẫn luôn giữ được phong thái ung dung tự tại và hòa mình vào thiên nhiên hơn thế nữa Người đã hoàn thành một cách ngoạn mục cuộc vượt ngục bằng tinh thần để rồi đắm mình trong không gian rộng lớn mênh mông và thơ mộng cùng ánh trăng ở ngoài song sắt nhà tù tối tăm dơ bẩn

Câu 2: a.Phép tu từ

- Phép tu từ nhân hóa: « Trăng nhòm», điệp từ “ ngắm”

b. Giá trị các biện pháp tu từ trong câu thơ trên:

- Nghệ thuật nhân hóa: Trăng được nhân hóa có khuôn mặt và ánh mắt như con người. Người và trăng đều chủ động tìm đến giao hòa cùng nhau. Điều đó cho thấy Bác Hồ và trăng hết sức gắn bó, thân thiết, trở thành tri âm, tri kỷ từ lâu...

- Nghệ thuật điệp từ: Từ “ ngắm” được điệp lại hai lần, nghệ thuật

<p>HS dựa vào kiến thức để viết bài đảm bảo các ý cơ bản trong dàn bài GV gọi một số HS đọc bài và cùng nhận xét, chữa</p>	<p>đối xứng nhấn mạnh hình ảnh trăng và người. Đó là tư thế ngắm trăng tuyệt đẹp, hướng tới cái đẹp của cuộc đời.</p> <p><b>* Bài tập VB “Đi đường”</b></p> <p>1. Bản dịch bài thơ “Đi đường” thuộc thể thơ gì?</p> <p>A. Thất ngôn tứ tuyệt B. Lục bát C. Song thất lục bát D. Cả A, B, C đều sai</p> <p>Em có nhận xét gì về bản dịch của nhà thơ Nam Trân?</p> <p>2. Giới thiệu vài nét về hoàn cảnh ra đời và nội dung của bài thơ “Đi đường”.</p> <p>3. Phân tích nội dung hai câu thơ đầu. Chỉ ra mối quan hệ của hai câu thơ này.</p> <p>4. Câu thơ nào trong bài diễn tả rõ nhất sự trải dài bất tận của những dãy núi trên chặng đường đầy gian khổ, thử thách?</p> <p>A. Câu 1 B. Câu 2 C. Câu 3 D. Câu 4</p> <p>5. Ý nào nói đúng nhất tư thế của người tù được thể hiện ở 2 câu cuối?</p> <p>A. Kiêu hãnh vì đã được đứng trên tất cả mọi người. B. Sảng khoái vì đã thoát khỏi những nỗi nhọc nhằn trên đường đi. C. Thanh thản, nhẹ nhàng, ung dung vì đã lên đến đỉnh cao nhất. D. Mệt mỏi vì phải trải qua quãng đường đầy gian lao, vất vả.</p> <p>bài thơ này có hai bạn tranh luận với nhau như sau: là bài thơ tức cảnh, tập trung miêu tả cảnh đi đường. thơ chủ yếu thiên về triết lý, suy ngẫm. em, ý kiến nào hợp lý? Vì sao?</p> <p>7. Nhận định nói đúng nhất triết lý sâu xa của bài thơ “Đi đường”?</p> <p>A. Đường đời nhiều gian lao, thử thách nhưng con người kiên trì và có bản lĩnh thì sẽ đạt được thành công. B. Để vững vàng trong cuộc sống, con người cần phải tôi rèn bản lĩnh. C. Để thành công trong cuộc sống, con người phải biết chớp lấy thời cơ.</p>
--	---

<p>bài hoàn chỉnh</p> <p><b>Đề bài:</b></p> <p><b>Phân tích bài thơ</b></p> <p><b>Ngắm trăng, Đi đường của HCM để thấy phong thái ung dung, tinh thần lạc</b></p>	<p>D. Càng lên cao thì càng gặp nhiều khó khăn, gian khổ.</p> <p style="text-align: center;"><b>Gợi ý</b></p> <p>1. Bản dịch mềm mại, tài hoa và thanh thoát nhưng một số chỗ chưa lột tả được ý thơ của nguyên tác. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể thơ lục bát của bản dịch tuy mềm mại nhưng lại thiếu đi cái rắn rỏi, gân guốc, chặt chẽ của thể thất ngôn.</li> <li>- Không giữ được điệp ngữ <i>tẩu lộ</i> trong câu thơ đầu.</li> <li>- Từ ngữ chưa sát (<i>trùng san - núi cao</i>)</li> </ul> <p>Mặc dù có một số điểm như trên, nhưng bản dịch của Nam Trân là một bản dịch hay, thể hiện được thần thái của nguyên tác.</p> <p>2. Trong thời gian bị bọn Tưởng Giới Thạch bắt giam (từ tháng 8-1942 đến tháng 9-1943), Hồ Chí Minh bị giải đi từ nhà lao này đến nhà lao khác khắp 13 huyện thuộc tỉnh Quảng Tây - Trung Quốc. <i>Đi đường</i> là bài thơ được viết trong hoàn cảnh này. Từ việc đi đường gian khổ, tác giả nêu lên bài học về đường đời, đường cách mạng.</p> <p>Bài thơ viết theo thể tứ tuyệt, giản dị mà hàm súc, cô điển mà hiện đại. đây là bài thơ mang tư tưởng sâu sắc, hình tượng thơ cao đẹp.</p> <p>3. Câu mở đầu mang giọng suy ngẫm (<i>tài tri - mới biết</i>). Đó là giọng thơ của một người đã trải qua nhiều lần đi đường, vượt núi. Vì thế, câu thơ rất thực, rất thấm thía.</p> <p>Câu thứ hai vừa có ý nghĩa giải thích cho câu mở đầu (vì sao khó), vừa phát triển ý thơ: Con đường muôn trùng núi non vẫn còn ở phía trước.</p> <p>5. Hai câu 3 - 4 vừa nói về con đường (đầy núi) vừa nói về tư thế của con người. Chú ý câu 3 là <i>câu chuyển</i> (kết câu bài thơ: khai - thừa - chuyển - hợp). Câu chuyển có nhiệm vụ làm thay đổi mạch thơ tạo bất ngờ cho thi tứ. Mức độ: núi cao tận cùng. Lên đến đỉnh núi bao giờ cũng vất vả nhưng cũng là lúc kết thúc gian khổ. Đây chính là đích đến.</p> <p>Câu 4 mở ra mở ra một cảnh tượng tuyệt đẹp: <i>Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non.</i></p>
---	---

<p><i>quan của ng-ời chiến sĩ cm?</i></p> <p>HS dựa vào kiến thức đ-ọc tìm hiểu để lập dàn bài đảm bảo các ý cơ bản sau</p>	<p><i>Chú ý:</i> Câu 3 mở ra chiều cao, câu 4 mở ra chiều rộng. Điều này tạo nên sự hài hoà cho bài thơ nhưng vẫn đem đến cảm giác bất ngờ thú vị.</p> <p>6. Ý (b) hợp lý. Để lý giải, cần hiểu được hai lớp nghĩa trong bài thơ này: lớp nghĩa đen nói chuyện đi đường , lớp nghĩa bóng nói về con đường cách mạng, đường đời.</p> <p><b><u>III. Tao lập văn bản</u></b></p> <p><b><u>1. Tìm hiểu đề</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể loại: Cảm thụ tác phẩm văn học</li> <li>- Nội dung cần làm sáng tỏ: là bài thơ tứ tuyệt giản dị mà hàm súc <i>Ngắm trăng</i> cho thấy t/y thiên nhiên đến say mê và phong thái ung dung của BH ngay cả trong cảnh ngục tù khổ tâm tối. <i>Đi đ-ờng</i> mang ý nghĩa t- t-ởng sâu sắc, từ việc đi đ-ờng núi đã gợi ra một chân lí đ-ờng đời : v-ợt qua gian lao chông chất sẽ tới thắng lợi vẻ vang.</li> <li>- Cách làm: phân tích các yếu tố NT làm sáng tỏ ND. Lần l-ợt phân tích bài thơ</li> </ul> <p><b><u>2. Dàn ý</u></b></p> <p><b><u>a. Mở bài</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ tháng 8- 1942 đến tháng 9-1943, Bác Hồ bị chính quyền TGT bắt giam trong các nhà lao tỉnh Quảng Tây. Trong bóng tối của lao tù, Ng-ời đã viết ra những dòng ánh sáng. Đó là những dòng thơ trong Nhật kí trong tù. <i>Ngắm trăng</i>, <i>Đi đ-ờng</i> là hai bài thơ tiêu biểu của tập thơ cho thấy phong thái ung dung, tinh thần lạc quan của ng-ời chiến sĩ CM.</li> </ul> <p><b><u>b. Thân bài</u></b></p> <p>* Ngắm trăng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BH ngắm trăng trong một hoàn cảnh hết sức đặc biệt: trong tù ngục. Bậc tao nhân mặc khách th-ởng thức trăng đang trong cảnh tù ngục bị đầy đoạ vô cùng cực khổ. Không v-ớng bạn với vật chất tầm th-ờng mà vẫn hoà lòng mình để ngắm trăng.</li> <li>- Câu thơ thứ 2 Vừa để hỏi vừa để bộc lộ cảm xúc của tác giả tr-ớc cảnh đêm trăng đẹp.</li> </ul> <p>có cái xốn xang bối rối rất nghệ sĩ của HCM tr-ớc cảnh đêm trăng</p>
---	---

quá đẹp. Chúng tỏ Ng- ời yêu thiên nhiên một cách say đắm nên đã rung động tr- óc cảnh đêm trăng đẹp dù là trong tù ngục.- Cảm xúc xao xuyến của nhà thơ, không cầm đ- ợc lòng tr- óc cảnh trăng đẹp.

- Bất chấp mọi khó khăn thiếu thốn Ng- ời đã thả tâm hồn mình ra ngoài cửa sắt của nhà tù để tìm đến ngắm trăng, để giao hoà với thiên nhiên.

- Vàng trăng cũng v- ợt ra qua song cửa sắt của nhà tù để đến với nhà thơ. Cả Ng- ời và trăng chủ động tìm đến nhau giao hoà với nhau. Ng- ời chủ động đến với trăng, trăng chủ động tìm đến với Ng- ời D- ờng nh- họ đã trở thành tri âm tri kỉ với nhau.

=> Bác rất yêu thiên nhiên và gắn bó với thiên nhiên.

#### \* Đi đ- ờng

- Giọng suy ngẫm, nhịp 4/3. Vừa đi hết núi này lại đến một lớp núi khác cứ thế khó khăn chồng chất khó khăn, gian lao liên tiếp gian lao. khó khăn gian khổ d- ờng nh- là bất tận.

- Câu thơ mở ra ý nghĩa chủ đạo của bài thơ đó là nỗi gian lao của ng- ời đi đ- ờng. Đó là suy ngẫm thấm thía rút ra từ bao cuộc đi đ- ờng đầy khổ ải của nhà thơ.

- giọng điệu khản tr- ong thanh thoát hơn, mọi gian lao đã kết thúc, lùi về phía sau, ng- ời đi đ- ờng lên đến đỉnh cao chót vót là lúc gian lao nhất nh- ng đồng thời cũng là lúc mọi khó khăn vừa kết thúc, ng- ời đi đ- ờng đã đứng trên cao điểm tột cùng.

- Cả một chặng đ- ờng gian lao đã kết thúc, h/a nhân vật trữ tình không còn là ng- ời đi đ- ờng núi vô cùng cực khổ tr- óc mắt sau l- ng đều là núi non, mà đã trở thành ng- ời khách du lịch đã đi đến đ- ợc vị trí cao nhất để tha hồ th- ởng ngoạn phong cảnh núi non hùng vĩ bao la.

- Câu thơ diễn tả sự vui s- óng đặc biệt bất ngờ đó là hạnh phúc vô cùng lớn lao của ng- ời chiến sĩ cách mạng hoàn toàn thắng lợi qua bao gian khổ hi sinh. Câu thơ thấp thoáng hiện ra h/a con ng- ời đứng trên đỉnh cao thắng lợi với t- thế làm chủ thiên nhiên.

#### c. Kết bài

- Là bài thơ tứ tuyệt giản dị mà hàm súc *Ngắm trăng* cho thấy t/y thiên nhiên đến say mê và phong thái ung dung của BH ngay cả



	<p>trong cảnh ngục tù khổ tâm tối. <i>Đi đàng</i> mang ý nghĩa t- t- ởng sâu sắc, từ việc đi đ- ờng núi đã gợi ra một chân lí đ- ờng đời : v- ợt qua gian lao chông chất sẽ tới thắng lợi vẻ vang.</p>
--	--

**3. Viết bài**

**4.Đọc và chữa bài**

**3. Củng cố, hướng dẫn về nhà:**

- Học bài
- Tìm hiểu và lập dàn ý cho bài văn: Suy nghĩ về hiện tượng bạo lực học đường của HS hiện nay.

Đại Thắng ngày 21/ 03 năm 2020

Người thực hiện

**Vũ Thành Dũng**